

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI LỘC
TRẠM Y TẾ XÃ ĐẠI LỘC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
(Phụ lục II, ban hành kèm theo Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính Phủ)

- 1. Tên cơ sở khám, chữa bệnh: **TRẠM Y TẾ XÃ ĐẠI LỘC**
- 2. Địa chỉ: 228 Hùng Vương, Thôn Đại Phước, xã Đại Lộc, TP Đà Nẵng
- 3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 08 giờ/ngày (từ 7g00-11g00, 13g00-17g00), 05 ngày/ tuần
- 4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Phạm vi hành nghề bổ sung	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9
TRẠM Y TẾ XÃ ĐẠI LỘC								
1	Lê Hữu Thanh	000216/QNA-CCHN	BSCK Nội	Siêu âm TQ, thực hành xét nghiệm, Lao	Từ 7g-11g, 13g-17g, (Thứ 2 đến thứ 6). Ngoài giờ hành chính tham gia trực gác theo sự phân công.	Phó giám đốc phụ trách, Bác sĩ CKI Nội, Siêu âm TQ. .Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của Trạm Y tế xã Đại Lộc	Không	Báo tăng do điều động từ TTYTKV Đại Lộc về Trạm Y tế xã Đại Lộc từ ngày 01/07/2026. (Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật từ ngày 01/8/2026)
2	Nguyễn Thành Chung	002972/QNA-CCHN	BS RHM	KCB Đa khoa	Từ 7g-11g, 13g-17g, (Thứ 2 đến thứ 6). Ngoài giờ hành chính tham gia trực gác theo sự phân công.	Bác sĩ đa khoa,CK định hướng RHM, Phó khoa KB,CB.	Không	Báo tăng do điều động từ TTYTKV Đại Lộc về Trạm Y tế xã Đại Lộc từ ngày 01/07/2026.

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Phạm vi hành nghề bổ sung	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
3	Nguyễn Thị Hoài Thu	003829/QNA-CCHN	Chuyên khoa_XN_YH		Từ 7g-11g, 13g-17g, (Thứ 2 đến thứ 6).	Cử nhân xét nghiệm y học, Trưởng khoa Dược, TTB, CLS	Không	Báo tăng do điều động từ TTYTKV Đại Lộc về Trạm Y tế xã Đại Lộc từ ngày 01/07/2026.
4	Nguyễn Vương	004399/QNA-CCHN	KTV		Từ 7g-11g, 13g-17g, (Thứ 2 đến thứ 6).	KTV Hình ảnh y học, nhân viên khoa Dược, TTB, CLS	Không	Báo tăng do điều động từ TTYTKV Đại Lộc về Trạm Y tế xã Đại Lộc từ ngày 01/07/2026.
5	Lê Thị Phương	003858/QNA-CCHN	Điều dưỡng		Từ 7g-11g, 13g-17g, (Thứ 2 đến thứ 6). Ngoài giờ hành chính tham gia trực gác theo sự phân công.	Điều dưỡng đa khoa, nhân viên khoa Phòng bệnh, ATTP	Không	Báo tăng do điều động từ TTYTKV Đại Lộc về Trạm Y tế xã Đại Lộc từ ngày 01/07/2026.
6	Lê Thị Kiều Vân	006623/QNA-CCHN	Sân PK		Từ 7g-11g, 13g-17g, (Thứ 2 đến thứ 6). Ngoài giờ hành chính tham gia trực gác theo sự phân công.	Sân phụ khoa, Trưởng khoa Phòng bệnh, ATTP	Không	Báo tăng do điều động từ TTYTKV Đại Lộc về Trạm Y tế xã Đại Lộc từ ngày 01/07/2026.
7	Huỳnh Thị Mỹ Hạnh	002593/QNA-CCHN	Sân PK		Từ 7g-11g, 13g-17g, (Thứ 2 đến thứ 6). Ngoài giờ hành chính tham gia trực gác theo sự phân công.	Sân phụ khoa, nhân viên khoa KB,CB	Không	Báo tăng do điều động từ TTYTKV Đại Lộc về Trạm Y tế xã Đại Lộc từ ngày 01/07/2026.

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Phạm vi hành nghề bổ sung	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
8	Nguyễn Thị Thanh Trà	004890/QNA-CCHN	Điều dưỡng		Từ 7g-11g, 13g-17g, (Thứ 2 đến thứ 6). Ngoài giờ hành chính tham gia trực gác theo sự phân công.	Điều dưỡng đa khoa, phó khoa Phòng bệnh, ATTP	Không	Báo tăng do điều động từ TTYTKV Đại Lộc về Trạm Y tế xã Đại Lộc từ ngày 01/07/2026.
9	Lê Thị Nhanh	003868/QNA-CCHN	YSĐK	CC Lao	Từ 7g-11g, 13g-17g, (Thứ 2 đến thứ 6). Ngoài giờ hành chính tham gia trực gác theo sự phân công.	YS, KCB Đa khoa, nhân viên khoa KB,CB	Không	
10	Nguyễn Thị Hoa	004840/QNA-CCHN	YSĐK	CC Lao	Từ 7g-11g, 13g-17g, (Thứ 2 đến thứ 6). Ngoài giờ hành chính tham gia trực gác theo sự phân công.	YS, KCB Đa khoa, nhân viên khoa Phòng bệnh, ATTP	Không	
11	Lê Thị Hồng Phượng	004143/QNA-CCHN	Điều dưỡng		Từ 7g-11g, 13g-17g, (Thứ 2 đến thứ 6). Ngoài giờ hành chính tham gia trực gác theo sự phân công.	Điều dưỡng đa khoa, nhân viên phòng HCTH	Không	
12	Lê Thị Việt	004304/QNA-CCHN	Điều dưỡng		Từ 7g-11g, 13g-17g, (Thứ 2 đến thứ 6). Ngoài giờ hành chính tham gia trực gác theo sự phân công.	Điều dưỡng đa khoa, nhân viên khoa KB,CB	Không	



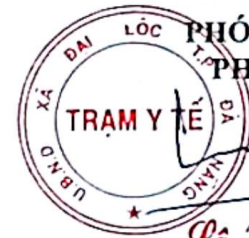
STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Phạm vi hành nghề bổ sung	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
13	Phạm Thị Bích Vân	004137/QNA-CCHN	Sản PK		Từ 7g-11g, 13g-17g, (Thứ 2 đến thứ 6)	KCB Sản phụ khoa, nhân viên Phòng dân số, trẻ em và gia đình xã hội	Không	
14	Lê Thị Mỹ Hà	006349/QNA-CCHN	Điều dưỡng		Từ 7g-11g, 13g-17g, (Thứ 2 đến thứ 6). Ngoài giờ hành chính tham gia trực gác theo sự phân công.	Điều dưỡng đa khoa, viên khoa KB,CB	Không	Báo tăng do điều động từ Trạm Y tế Phú Thuận về Trạm Y tế xã Đại Lộc từ ngày 01/07/2026.
15	Huỳnh Thị Thanh Vân	006300/QNA-CNHN	Sản PK		Từ 7g-11g, 13g-17g, (Thứ 2 đến thứ 6). Ngoài giờ hành chính tham gia trực gác theo sự phân công.	KCB Sản phụ khoa, viên khoa KB,CB	Không	Báo tăng do điều động từ Điểm trạm Đại Lộc 2 về Trạm Y tế xã Đại Lộc từ ngày 01/07/2026.
16	Võ Thị Kiều	009542/QNA-CCHN	Điều dưỡng		Từ 7g-11g, 13g-17g, (Thứ 2 đến thứ 6). Ngoài giờ hành chính tham gia trực gác theo sự phân công.	Điều dưỡng đa khoa, nhân viên khoa Phòng bệnh, ATTP	Không	Báo tăng do điều động từ Điểm trạm Đại Lộc 3 về Trạm Y tế xã Đại Lộc từ ngày 01/07/2026.
Điểm trạm Đại Lộc 1								
1	Nguyễn Thị Ánh Hồng	003888 /QNA-CCHN	Sản PK		Từ 7g-11g, 13g-17g, (Thứ 2 đến thứ 6). Ngoài giờ hành chính tham gia trực gác theo sự phân công.	KCB Sản phụ khoa, Đ.Trưởng Đại Lộc 1	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Phạm vi hành nghề bổ sung	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
2	Đặng Thị Sương	005637/QNA-CCHN	Y sĩ đa khoa		Từ 7g-11g, 13g-17g, (Thứ 2 đến thứ 6). Ngoài giờ hành chính tham gia trực gác theo sự phân công.	YS, KCB Đa khoa, Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của Điểm trạm Đại Lộc 1.	Không	
3	Nguyễn Thị Kim Yến	003863/QNA-CCHN	Điều dưỡng		Từ 7g-11g, 13g-17g, (Thứ 2 đến thứ 6). Ngoài giờ hành chính tham gia trực gác theo sự phân công.	Điều dưỡng đa khoa, nhân viên TYT xã Đại Lộc - Điểm Trạm Đại Lộc 1	Không	
Điểm trạm Đại Lộc 2								
1	Hồ Thị Thu Thủy	006986/QNA-CCHN	Sản PK		Từ 7g-11g, 13g-17g, (Thứ 2 đến thứ 6). Ngoài giờ hành chính tham gia trực gác theo sự phân công.	KCB Sản phụ khoa, Đ.Trưởng Đại Lộc 2	Không	
2	Nguyễn Thị Nguyên	006621/QNA-CCHN	YSĐK		Từ 7g-11g, 13g-17g, (Thứ 2 đến thứ 6). Ngoài giờ hành chính tham gia trực gác theo sự phân công.	YS, KCB Đa khoa, Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của Điểm trạm Đại Lộc 2.	Không	
3	Trần Thị Hoàng Ny	003898/QNA-CCHN	Sản PK		Từ 7g-11g, 13g-17g, (Thứ 2 đến thứ 6). Ngoài giờ hành chính tham gia trực gác theo sự phân công.	KCB Sản phụ khoa, nhân viên TYT xã Đại Lộc - Điểm Trạm Đại Lộc 2	Không	
Điểm trạm Đại Lộc 3								

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Phạm vi hành nghề bổ sung	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	Trần Thị Thảo	003825/QNA-CCHN	YSDK	CC Lao	Từ 7g-11g, 13g-17g, (Thứ 2 đến thứ 6). Ngoài giờ hành chính tham gia trực gác theo sự phân công.	YS,KCB Đa khoa, Đ.Trường Đại Lộc 3, Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của Điểm trạm Đại Lộc 3	Không	
2	Nguyễn Thị Quy	003886/QNA-CCHN	Sản phụ khoa		Từ 7g-11g, 13g-17g, (Thứ 2 đến thứ 6). Ngoài giờ hành chính tham gia trực gác theo sự phân công.	KCB Sản phụ khoa, nhân viên TYT xã Đại Lộc - Điểm Trạm Đại Lộc 3	Không	
3	Nguyễn Thị Thanh Tuyết	003847/QNA-CCHN	Điều dưỡng		Từ 7g-11g, 13g-17g, (Thứ 2 đến thứ 6). Ngoài giờ hành chính tham gia trực gác theo sự phân công.	Điều dưỡng đa khoa, nhân viên TYT xã Đại Lộc - Điểm Trạm Đại Lộc 3	Không	Báo tăng do điều động từ Điểm trạm Đại Lộc 4 về Điểm trạm Đại Lộc 3 từ ngày 01/07/2026.
Điểm trạm Đại Lộc 4								
1	Trần Thị Thương	004413/QNA-CCHN	YSDK		Từ 7g-11g, 13g-17g, (Thứ 2 đến thứ 6). Ngoài giờ hành chính tham gia trực gác theo sự phân công.	Y sĩ đa khoa, Đ.Trường TYT, Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của Điểm trạm Đại Lộc 4	Không	
2	Nguyễn Thị Phương Trang	003901/QNA-CCHN	Sản PK		Từ 7g-11g, 13g-17g, (Thứ 2 đến thứ 6). Ngoài giờ hành chính tham gia trực gác theo sự phân công.	KCB Sản phụ khoa, nhân viên TYT xã Đại Lộc - Điểm Trạm Đại Lộc 4	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Phạm vi hành nghề bổ sung	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
3	Mai Thị Thanh Hương	003835/QNA-CCHN	Y sĩ YDDT		Từ 7g-11g, 13g-17g, (Thứ 2 đến thứ 6). Ngoài giờ hành chính tham gia trực gác theo sự phân công.	KBCB Y học cổ truyền, nhân viên TYT xã Đại Lộc - Điểm Trạm Đại Lộc 4	Không	

Đại Lộc, ngày 23 Tháng 7 năm 2026



PHÓ GIÁM ĐỐC
PHỤ TRÁCH

Lê Hữu Thanh